

Hóa học 11 Bài 20: Mở đầu về hóa học hữu cơ

Câu 1: Trong thành phần phân tử hợp chất hữu cơ nhất thiết phải có nguyên tố

- A. Cacbon
- B. Hiđro
- C. Oxi
- D. Nitơ.

Câu 2: Chất nào sau đây thuộc loại chất hữu cơ?

- A. Al_2C_3
- B. CH_4
- C. CO
- D. Na_2CO_3 .

Câu 3: Liên kết hóa học trong phân tử chất hữu cơ chủ yếu là liên kết

- A. Cộng hóa trị
- B. ion
- C. Kim loại
- D. Hiđro.

Câu 4: Phản ứng hóa học của các chất hữu cơ thường

- A. Xảy ra nhanh và tạo ra hỗn hợp sản phẩm.
- B. Xảy ra chậm và tạo ra một sản phẩm duy nhất.
- C. Xảy ra chậm và tạo ra hỗn hợp sản phẩm.
- D. Xảy ra nhanh và tạo ra một sản phẩm duy nhất.

Câu 5: Đặc điểm chung của hợp chất hữu cơ là

- A. tan trong nước, không tan trong dung môi hữu cơ.
- B. nhiệt độ nóng chảy, nhiệt độ sôi cao.
- C. liên kết trong phân tử chủ yếu là liên kết ion.
- D. thường kém bền với nhiệt và dễ cháy.

Câu 6: Mục đích phân tích định tính chất hữu cơ là

- A. Tan trong nước, không tan trong dung môi hữu cơ.
- B. Nhiệt độ nóng chảy, nhiệt độ sôi cao.
- C. Xác định phân tử khối của chất hữu cơ.
- D. Xác định các nguyên tố trong phân tử chất hữu cơ.

Câu 7: Mục đích của phân tích định lượng chất hữu cơ.

- A. Xác định nhiệt độ sôi của chất hữu cơ.
- B. Xác định phần trăm khối lượng các nguyên tố trong phân tử chất hữu cơ.
- C. Xác định cấu tạo của chất hữu cơ.
- D. Xác định các nguyên tố trong phân tử chất hữu cơ.

Câu 8: Oxi hóa hoàn toàn 6 gam chất hữu cơ X, thu được 6,72 lít CO₂ (đktc) và 7,2 gam H₂O. Khối lượng nguyên tố oxi trong 6 gam X là

- A. 2,4 gam.
- B. 1,6 gam.
- C. 3,2 gam
- D. 2,0 gam.

Đáp án Câu hỏi trắc nghiệm Hóa học 11

1. A	2. B	3. A	4. C	5. D	6. D	7. B	8. B
------	------	------	------	------	------	------	------

Câu 8:

$$n_{\text{CO}_2} = 0,3 \text{ mol}; n_{\text{H}_2\text{O}} = 0,4 \text{ mol}$$

$$m_X = m_C + m_H + m_O = 12n_{\text{CO}_2} + 2n_{\text{H}_2\text{O}} + m_O$$

$$\Rightarrow 12 \cdot 0,3 + 2 \cdot 0,4 + m_O = 6 \Rightarrow m_O = 1,6 \text{ gam}$$